

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010;
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và
hiệu quả ngày 18/6/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011
quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và
hiệu quả; số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân
cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ trưởng
Bộ Công Thương quy định về lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử
dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1075/TTr-
SCT ngày 22/8/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức quản lý hoạt động sử dụng năng lượng của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra, rà soát, cập nhật và lập danh sách cơ sở sử dụng năng lượng

trọng điểm trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh ban hành để công bố trước ngày 01 tháng 02 hằng năm.

c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đủ của Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và đảm bảo đúng tiêu chuẩn, tiêu chí được quy định tại Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ.

2. Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong Danh sách tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ sở có tên trong Danh sách tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Công ty Điện lực Thanh Hóa;
- Lưu VT, CNXDKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

Phụ lục
DANH SÁCH CƠ SỞ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRỌNG ĐIỂM
NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ năng lượng quy đổi (TOE)
1	Nhà máy Xi măng Bim Sơn - Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn.	Tổ dân phố 7, Phường Bim Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	286.740
2	Nhà máy Xi măng Nghi Sơn - Công ty Xi măng Nghi Sơn.	Phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	417.817
3	Nhà máy Xi măng Công Thanh - Công ty Cổ phần Xi măng Công Thanh.	Thôn Tam Sơn, xã Trường Lâm.	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	2.487
4	Nhà máy Xi măng Long Sơn - Công Ty TNHH Long Sơn.	Tổ dân phố Trường Sơn, phường Bim Sơn.	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	179.609
5	Nhà máy Xi măng Đại Dương - Công ty Cổ phần Xi măng Đại Dương.	Thôn 13, xã Trường Lâm.	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	26.223
6	Nhà máy Sản xuất Bao bì Đại Dương - Công ty Cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương.	Thôn Ninh Sơn, xã Trường Lâm.	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.690
7	Nhà máy Sản xuất Giấy bao bì Miza Nghi Sơn- Công ty TNHH MIZA Nghi Sơn.	Khu công nghiệp (KCN) số 05 thuộc Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Trường Lâm.	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	9.237
8	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị - Công ty cổ phần.	Số 25 Phan Chu Trinh, phường Hạc Thành.	Công trình xây dựng	Tòa nhà	3.295
9	Công ty TNHH Giày Aresa Việt Nam.	Lô D, KCN Lễ Môn, phường Quảng Phú.	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.430
10	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn.	Số 388 Lê Thái Tông, xã Lam Sơn.	Công nghiệp	Sản xuất đường	3.987
11	Công ty TNHH Giày Sunjade Việt Nam.	Lô B, KCN Lễ Môn, phường Quảng Phú.	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	7.113
12	Công ty TNHH Giày Annora Việt Nam.	Khu kinh tế Nghi Sơn, phường Đào Duy Từ.	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	16.843

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ năng lượng quy đổi (TOE)
13	Công ty TNHH Giày Alena Việt Nam.	Thôn Vực Phác, xã Yên Định.	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	10.674
14	Công ty TNHH Giày Roll Sport Việt Nam.	KCN Hoàng Long, phường Nguyệt Viên	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	10.350
15	Công ty TNHH Giày Aleron Việt Nam.	KCN Hoàng Long, phường Nguyệt Viên	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	4.377
16	Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 1- Công ty Nhiệt Điện Nghi Sơn - Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1.	Km11, Đường 513, Phường Nghi Sơn	Công nghiệp	Sản xuất điện	51.935
17	Nhà máy Nhiệt điện BOT Nghi Sơn 2 - Công ty TNHH Điện Nghi Sơn 2.	Thôn Hà Bắc, Khu Kinh tế Nghi Sơn, Phường Nghi Sơn	Công nghiệp	Sản xuất điện	103.870
18	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Lam Sơn.	KCN Lễ Môn, phường Quảng Phú	Công nghiệp	Chế biến sữa	3.080
19	Nhà máy giấy Mục Sơn- Công ty cổ phần Giấy Mục Sơn.	Số 22, ngõ 20 đường Lê Thái Tông, khu phố 3, xã Lam Sơn	Công nghiệp	Sản xuất giấy	7.253
20	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa.	152 Quang Trung, phường Hạc Thành	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.596
21	Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn.	Khu kinh tế Nghi Sơn, Phường Hải Bình	Công nghiệp	Sản xuất dầu	1.876.924
22	Công ty TNHH MTV Thép VAS Nghi Sơn.	Khu liên hợp gang thép Nghi Sơn - Khu Kinh tế Nghi Sơn, Phường Nghi Sơn	Công nghiệp	Sản xuất thép	136.806
23	Nhà máy gạch - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Vicenza.	Lô A, KCN Lễ Môn, phường Quảng Phú	Công nghiệp	Sản xuất gạch men, gạch bán sứ, gạch granite và các sản phẩm gốm sứ khác	5.407
24	Nhà máy Giấy Lam Sơn - Công ty cổ phần Giấy Lam Sơn Thanh Hóa	Thôn Phố Mới, Xã Nông Công	Công nghiệp	Sản xuất giấy	3.216
25	Công ty TNHH Giày Venus Việt Nam.	Cụm Công nghiệp làng nghề, xã Hà Trung	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	5.713

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ năng lượng quy đổi (TOE)
26	Nhà máy sản xuất - Công ty TNHH Lionas Metals.	Tổ dân phố Liên Sơn, phường Nghi Sơn.	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	23.325
27	Công ty TNHH Sakurai Việt Nam.	Lô F2, Khu F KCN Lễ Môn, phường Quảng Phú	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	2.680
28	Công ty TNHH Giày Weilina Việt Nam.	Thôn Vực Phác, xã Yên Định,	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	3.474
29	Công ty TNHH Giày Akalia Việt Nam.	Thôn Hải Xuân, xã Như Thanh	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	2.830
30	Công ty TNHH Công nghiệp Long Sơn.	Tổ dân phố Trường Sơn, phường Bim Sơn.	Công nghiệp	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	23.875
31	Công ty TNHH Giày Adiana Việt Nam	Thôn Hà Lũng Thượng, xã Thọ Phú	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	3.084
32	Trang trại chăn nuôi - Công ty TNHH Dịch vụ và Chăn nuôi New Hope Thanh Hóa	Thôn Tượng Liên 1, Xã Thạch Quảng,	Nông nghiệp	Chăn nuôi lợn	1.005
33	Nhà máy sản xuất - Công ty TNHH Dệt Kim Jasan Thanh Hóa	Thôn Vực Phác, xã Yên Định,	Công nghiệp	Sản xuất dệt may	2.835
34	Tổ hợp thương mại, dịch vụ - Chi nhánh tại tỉnh Thanh Hóa - Công ty Cổ phần Vincom Retail.	Khu đô thị mới phường Điện Biên, số 27 Trần Phú, phường Hạc Thành	Công trình xây dựng	Tòa nhà	749
35	Nhà máy sản xuất - Công ty TNHH MTV TCE Jeans.	Tỉnh lộ 510, thôn 1 Lê Lợi, xã Hoằng Hóa.	Công nghiệp	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	4.026
36	Nhà máy sản xuất - Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa.	Khu Phố Sao Đỏ, xã Yên Phú	Công nghiệp	Sản xuất và chế biến sữa	1.556
37	Nhà máy sản xuất - Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hoá.	Số 305 Đường Nguyễn Hoàng, thôn 3, xã Hà Trung	Công nghiệp	Sản xuất thuốc lá	1.071

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ năng lượng quy đổi (TOE)
38	TTTM GO! Thanh Hóa - Chi nhánh Công ty Cổ phần Bất động sản Việt Nhật tại Thanh Hóa.	Phố Đồng Lễ, Phường Hạc Thành	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	692
39	Công ty TNHH FLC Samson Golf&Resort.	FLC SamSon Golf Links, đường Hồ Xuân Hương, phường Sầm Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.427
40	Nhà máy lớp - Công ty TNHH Lớp COFO Việt Nam.	Lô CN13, CN14, Khu B - KCN Bim Sơn, Phường Bim Sơn	Công nghiệp	Sản xuất lớp	4.243
41	Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.	Số 268 Trần Nhật Duật, Phường Trúc Lâm.	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	1.069

Danh sách ấn định 41 cơ sở./.